

Ngày 30/06/2025	5,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	40.0%	60.0%	-3.4%

	Q2/25	
ROE	1.1%	+/- YoY ▲ 0.7%

	Q2/25		
DT thuần	159	QoQ ▲ 49.0 ▲ 44.5%	YoY ▲ 89.4 ▲ 128%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	269	YoY ▲ 129 ▲ 92.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	6.73	QoQ ▲ 1.27 ▲ 23.2%	YoY ▲ 0.34 ▲ 5.3%
	tỷ VNĐ		

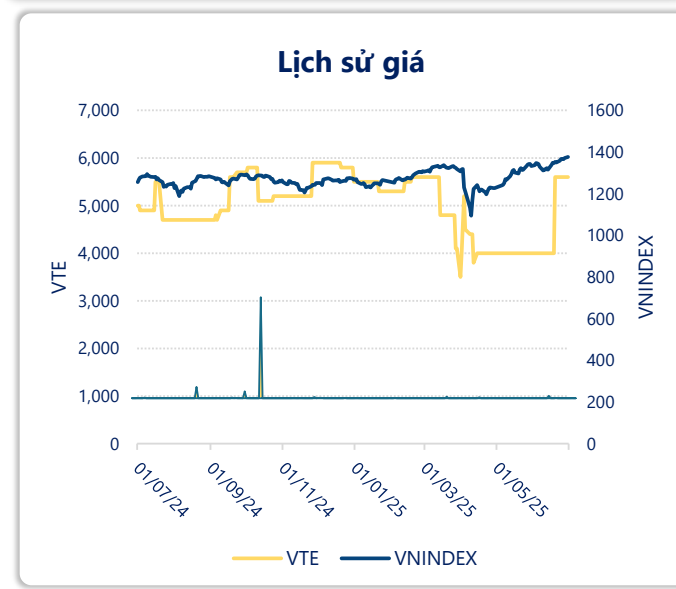
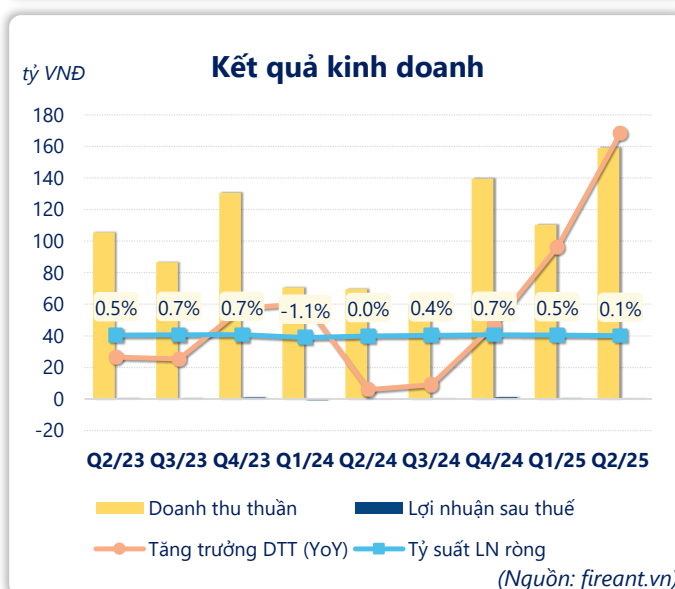
	6T 2025	
LN gộp	12.2	YoY ▲ 1.50 ▲ 13.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	0.33	QoQ ▼ 0.17 ▼ 33.3%	YoY ▲ 0.36 ▲ 1212%
	tỷ VNĐ		

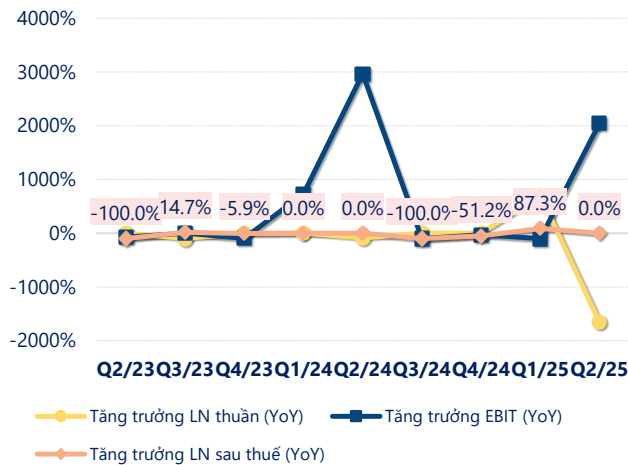
	6T 2025	
LN thuần	0.83	YoY ▲ 1.46 ▲ 233%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.15	QoQ ▼ 0.38 ▼ 71.6%	YoY ▲ 0.18 ▲ 602%
	tỷ VNĐ		

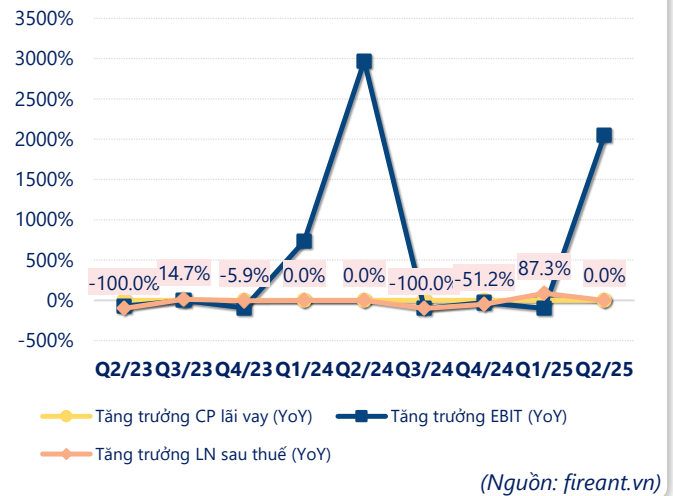
	6T 2025	
LN sau thuế	0.68	YoY ▲ 1.49 ▲ 184%
	tỷ VNĐ	



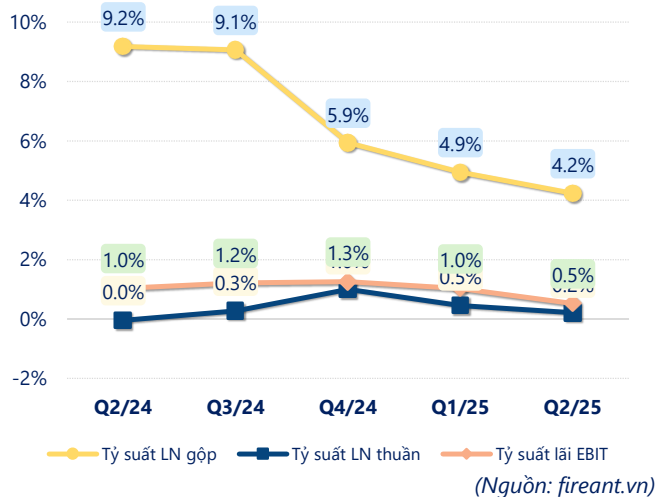
Tăng trưởng lợi nhuận



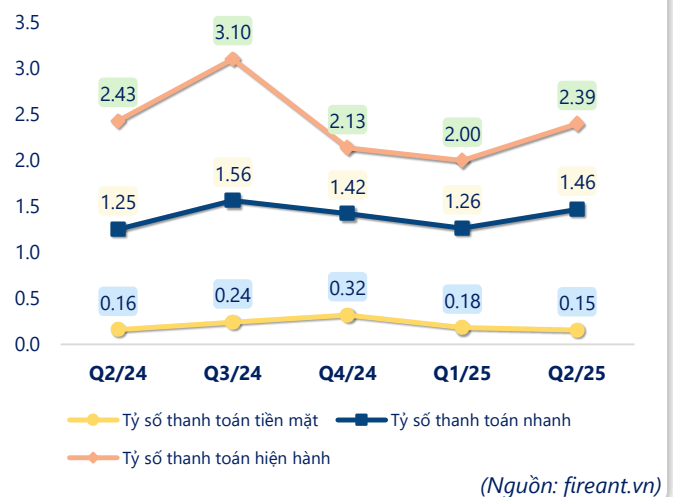
Tăng trưởng chi phí



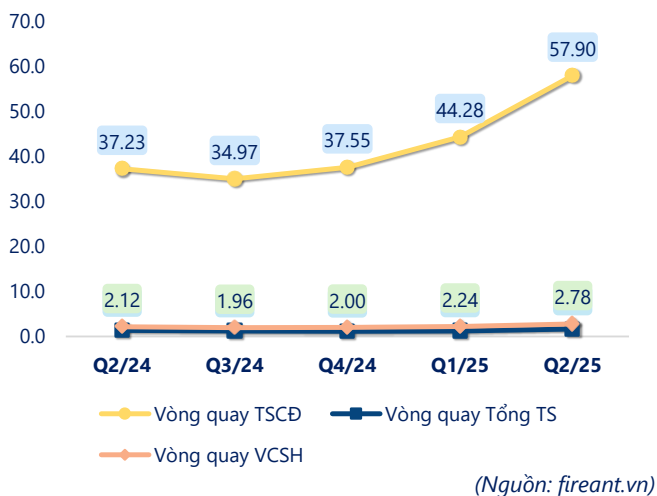
Tỷ suất lợi nhuận



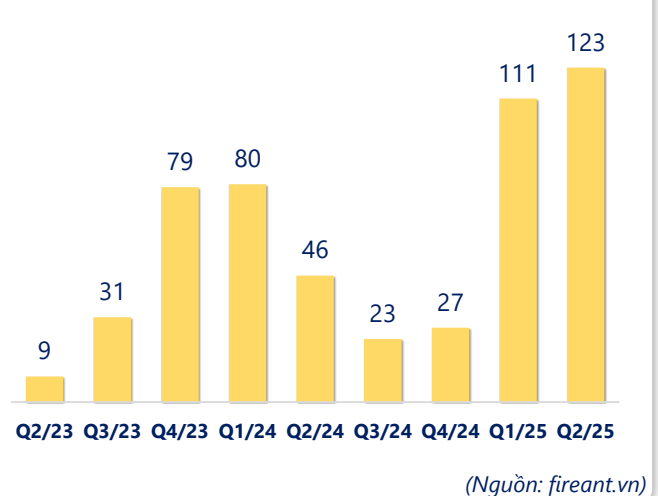
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	159	69.6	128%	269	140	92.0%
Giá vốn hàng bán	152	63.2	141%	257	130	98.5%
Lợi nhuận gộp	6.73	6.39	5.3%	12.2	10.7	13.5%
Doanh thu HĐTC	0.39	0.00		0.47	0.01	3157%
Chi phí TC	1.86	1.09	70.7%	2.48	2.07	19.7%
Chi phí lãi vay	0.62	0.75	-17.1%	1.09	1.55	-29.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.38	2.12	-35.1%	3.61	4.38	-17.7%
Chi phí QLDN	3.54	3.22	10.1%	5.73	4.92	16.4%
LN thuần từ HĐKD	0.33	-0.03	1212%	0.83	-0.63	233%
Lợi nhuận khác	-0.13	0.00		0.04	-0.11	132%
LN trước thuế	0.21	-0.03	792%	0.87	-0.74	217%
Lợi nhuận sau thuế	0.15	-0.03	602%	0.68	-0.81	184%
LNST của CĐ cty mẹ	0.15	-0.03	602%	0.68	-0.81	184%

(Nguồn: fireant.vn)

